

SÁCH HỒNG

SỐ 19

Tirap 4.000 enuflang
Hanoi 8 octobre 1947

Le garant de la République
N.N.

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

781287

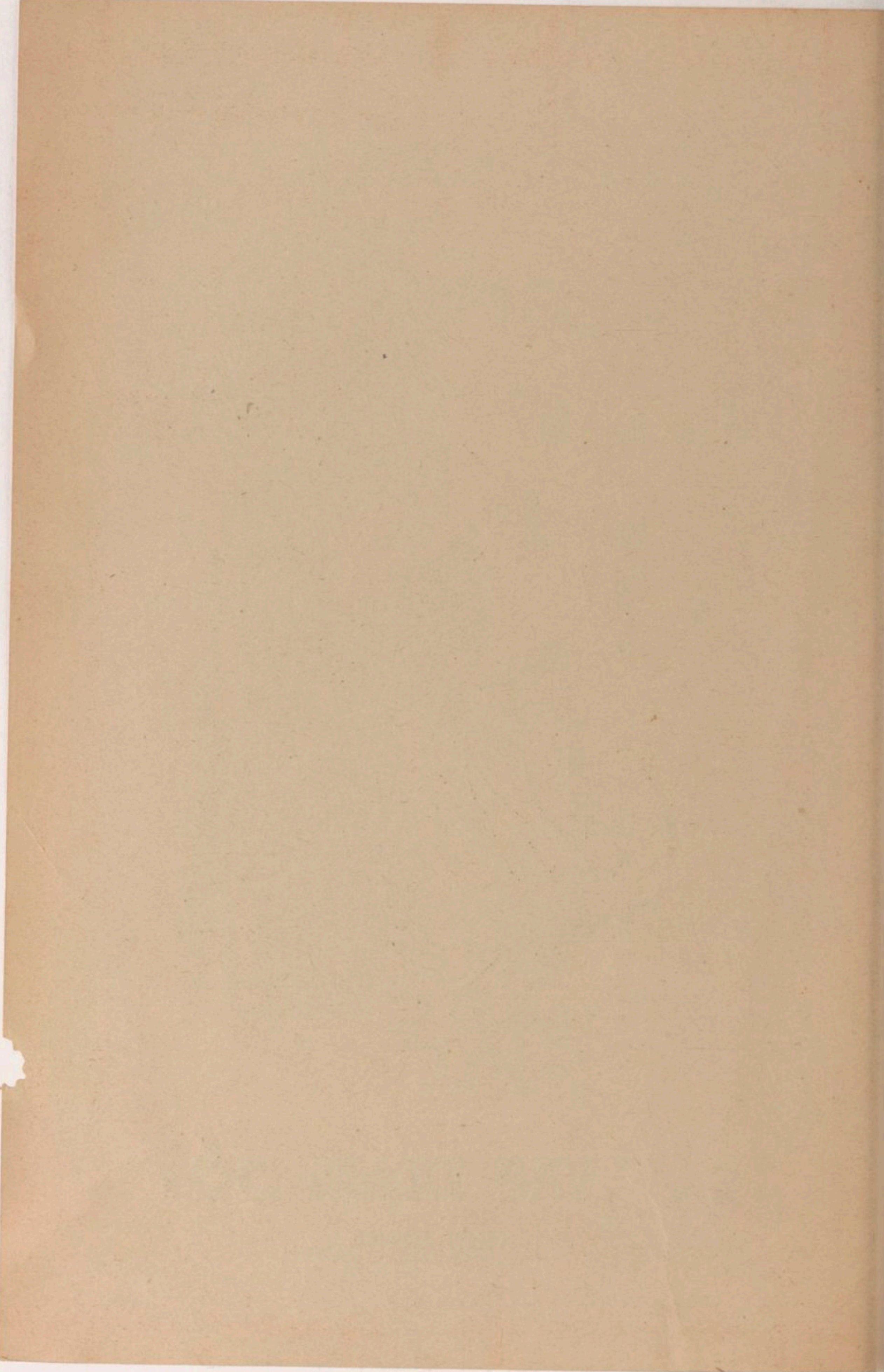
LE GARANT
HANOI

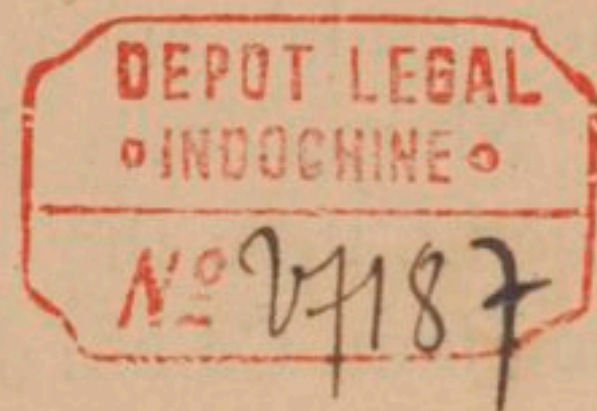
CÂY TRE TRẮM DỐT

của KHÁI-HƯNG

160 Indoch.
P. 986

ĐỜI NAY





CÂY TRE TRĂM ĐỐT

Ngày xưa có một ông trưởng giả.

Ông trưởng giả ấy có hai nếp nhà ngói năm gian toàn gỗ lim làm giáp đốc, một cái sân gạch bát tràng phơi nổi hai trăm phương thóc. Trước sân có vườn rộng trồng cau, sau sân có lùm thóc cao chót vót ngất trời xanh.

Nhưng ông trưởng giả ấy tuy giàu mà kiệt lắm, biền lận hơn hết các ông trưởng giả biền lận khác.

Trong nhà trăm công nghìn việc bề bộn mà ông chỉ nuôi có mỗi một người lực điền. Thôi thì việc gì cũng dền « anh Cu Cậu » (tên người lực điền). Suốt ngày, tiếng ông trưởng giả cất đặt : « Cu Cậu già cô cho ông mé gạo ! Cu Cậu đi xúc thóc ra sân phơi phóng cho ông, con ! » Lời lẽ ông rất mên mỏng, dịu dàng. Ở đời thiệt gì lời nói, chiêu người lây của. Chứ sao !

Anh lực điền được chủ quý mến, chiều chuộng càng nai lưng ra làm việc, chẳng quản nặng nhọc vất vả, chẳng nề hà nóng nực, rét mướt. Đêm thức thật khuya để thu dọn, sáng dậy thật sớm để quét tước trong nhà, ngoài ngõ, sạch sẽ như lau như li...

Nhưng, một dạo, anh Cu Cậu bỗng sinh ra lười biếng, thần thờ như người đau ốm, lẩn thẩn như bị ma làm. Có khi đương giã gạo, anh dừng chân đập vịn giầy chảo đứng nhìn vợ vẩn, hai con mắt đỏ ngầu như muôn khóc. Có khi ra cầu ao vớt bèo, anh mơ màng để rơi cả rổ lẫn con sào xuống nước mà vẫn không hay.

Chả có cái gì mà mắt ông trưởng giả lại không nhìn thấy. Ông ta ôn tồn bảo anh Cu Cậu :

— Con phải chịu thương chịu khó mới được chứ, chóng rồi ông gây dựng cho.

Lời ngọt ngào của ông hình như đã mất hết công hiệu, vì Cu Cậu vẫn không sao chăm chỉ được như xưa.

Ông trưởng giả đã nghĩ đến tìm một người lực điền khác. Nhưng một hôm, ông tình cờ chợt hiểu duyên cớ sự lười biếng của Cu Cậu : Ông thấy anh ta dựa cột chuồng lợn đứng ngắm cô Rôt trộn cám với bèo trong cái ang sành. Cô Rôt là cô gái út xinh xắn của ông.

— À ra thế !

Ông trưởng giả mím cười lắm bảm. Tới hôm ấy ông gọi Cu Cậu lên nhà đâm lưng cho ông. Rồi ông

nhỏ to trò chuyện bàn việc làm việc ăn, việc nhà, việc cửa :

— Cậu a, cô Rôt, ông xem ra xâu cá người lẫn nết, phải không con ?

Cu Cậu không đáp tuy anh ta muôn cãi : « Thừa ông, con thì con cho rằng cô Rôt được cá người lẫn nết ». Ông trưởng giả cũng không để cho Cu Cậu kịp chen một câu. Ông tiếp luôn :

— Các cô nhớn, ông gả toàn vào nơi khá giả, con đã biết đây. Nhưng ông xem ra mây anh chàng rề ây rất là đồ ấu hại, biềng nhác, vô tích sự. Nên ông muôn kén cho cô Rôt một người chồng chịu làm chịu ăn, thức khuya dậy sớm, thành thạo các công việc đồng áng... Như con chẳng hạn.

Giá lúc ây là ban ngày thì hẳn ông trưởng giả đã trông thấy má Cu Cậu đỏ ửng lên, và cặp mắt Cu Cậu tuôn hai giòng lệ sung sướng.

Sáng hôm sau, gà gáy lần thứ nhất, ông trưởng giả đã nghe thấy tiếng chổi xể quền quét trên sân gạch. Ông mừng thầm, bụng bảo dạ :

— Trúng kê rồi !

Từ đó, Cu Cậu lại siêng năng chịu khó làm ăn vất vả. Sức anh ta như vọt tăng lên bội phần.

Ông trưởng giả càng tỏ ý muôn gả cô Rôt cho anh ta, tỏ bằng lời nói bóng gió, hoặc bằng cái liếc mắt, cái mỉm cười thân mật.

«— Cậu ơi, (ông bỏ hẳn tiếng Cu đi) gọi cô lên ông bảo — Cậu ơi, con ra sân chừa thóc với cô cho ông

đi.

Luôn luôn tiếng « cô » với tiếng « cậu » đi liền nhau trong miệng ông trưởng giả. Sợ anh lực điền thực thà quá không hiểu ý tứ xa xôi chẳng, nhiều lần ông lại nói thẳng với anh ta :

— Cậu ạ, con cứ chịu khó trông coi giúp ông, rồi ông gả cô Rốt cho.

Thấy có hiệu quả, ông trưởng giả thường dùng câu khuyển khích ấy mỗi khi ông thấy Cu Cậu hơi uể oải, uể oải vì mệt nhọc quá, chứ ông phải vì chán nản hay cụt hy vọng. Còn bao giờ anh ta mất hy vọng được. Dẫu có người báo cho anh ta biết rằng ông trưởng giả lừa dối anh ta, anh ta cũng không nao núng. Anh ta tin rằng một lời hứa của ông trưởng giả thì chắc chắn như đinh đóng vào cột lim. Vì thế, anh ta càng tận tụy làm việc, có bao nhiêu sức đem ra dùng cho kỳ hết, không tiếc một chút nào. Và vì thế anh ta coi cô Rốt như người vợ chưa cưới của anh ta, tự coi mình như người đương ở rể nhà ông nhạc.

Cô Rốt không hiểu cái thâm ý của cha — mà hiểu thế nào được, nhất cô ta lại ngây thơ, thật thà chẳng kém Cu Cậu mây tí. Bởi vậy cô ta chỉ coi Cu Cậu như một đứa ớ, có khi giận dữ mắng nhiếc thậm tệ.

Thấy thế, ông trưởng giả bảo con ở ngay trước mặt anh lực điền :

— Con không được hỗn. Anh Cậu là con nhà tử tế (thực ra, anh Cậu chỉ là con một anh đánh dậm), anh ấy không phải như những người đi ở khác đâu.

Mà con đừng gọi anh ấy là Cu Cậu, lúc bé cha mẹ anh ấy gọi anh ấy là Cu Cậu, bây giờ anh ấy nhớn rồi, chỉ nên gọi anh ấy là anh Cậu thôi, nghe chưa ?

Rồi ông mỉm cười nói đùa :

— Cha định gả con cho anh ấy đây.

Cô Rôt không cãi lại. Xưa nay cô rất phục tùng và vâng lời cha. Cô nghĩ thầm : « Con gái như hạt mưa sa, cha mẹ đặt đâu yên đấy ».

Từ hôm ấy, cô thấy anh Cậu đẹp trai, — mà anh ta đẹp trai thực, — và ăn nói có duyên, tuy anh ta rất ít nói, ít cả cười nữa. Anh ta chỉ thỉnh thoảng hát ví một câu mà anh ta cho là ở trong có ẩn nhiều ý nghĩa âu yếm lắm :

« Áo anh sứt chỉ đường bầu,

« Ước gì cô ấy vào khâu cho cùng.

« Khâu rồi anh sẽ trả công... »

Câu ca dao tình tứ biết bao, vì mặt cô Rôt bẽn lẽn lộ đầy vẻ cảm động.

*
* * *

Một hôm, Cu Cậu thấy người ta đội bánh dày, bánh chưng buộc lạt đỏ đèn nhà ông trưởng già. Anh ta tò mò nhìn, chẳng hiểu chủ mình đặt làm gì nhiều bánh thế. Muốn hỏi để biết nhưng chủ lại mãi tiếp khách khứa, còn mình thì bận túi bụi ở dưới bếp để đun nước và giúp cô Rôt làm cơm.

Khách về, ông trưởng già không đợi Cu Cậu căn

vặn, gọi ngay anh ta lên thì thăm bảo :

— Con ạ, ông biết con mồ côi cha mẹ, chú bác họ đương lại không ai có gì, nên ông đã bỏ tiền ra thừa bánh dầy, bánh chưng để chia cho họ hàng rồi. Đây tức là lễ ăn hỏi của con.

Cu Cậu tin thực và sung sướng quá, muồn xụp xuống lạy ông bồ vỢ.

Một năm qua, một năm làm việc vất vả hơn con bò kéo cày giữa buổi trưa mùa hạ.

Rồi một hôm, sáng sớm tinh sương, ông trưởng giả gọi Cu Cậu lên nhà buồn rầu phân nản :

— Cậu ơi, ông thương con lắm, ông đã nhất định gả cô Rôt cho con, nhưng trong họ ông chẳng ai bằng lòng cả. Người ta bảo rằng con nghèo thê thì lây gì làm sinh lễ. Mà trong họ nhà ông xưa nay lại có cái lệ thách cưới. Vậy con tính sao ?

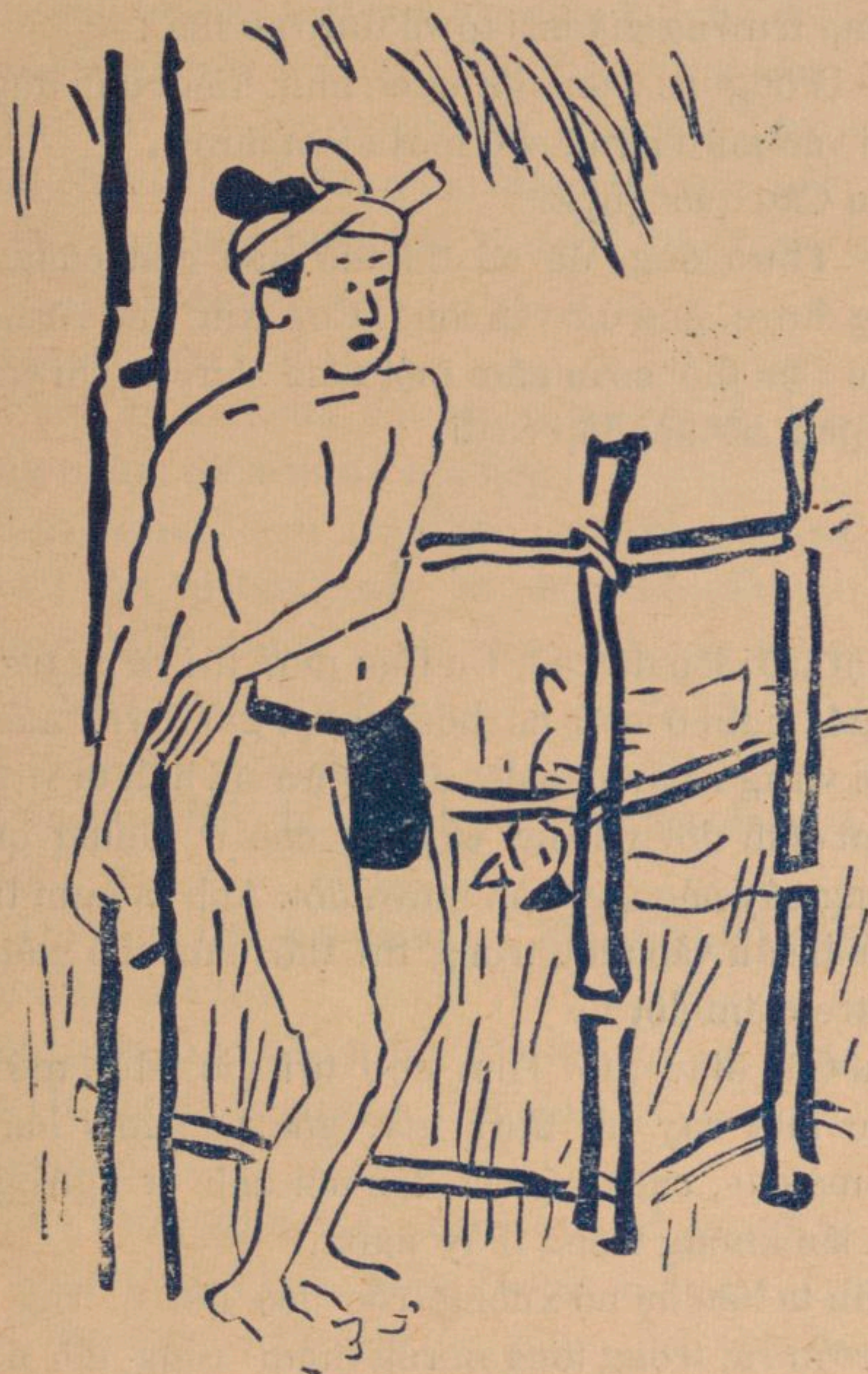
Cu Cậu nức nở :

— Thừa ông, trăm sự ở ông cả, ông thương con phận nào, con được nhờ phận ấy,... chứ con còn biết tính sao.

Ông trưởng giả bóp trán suy nghĩ :

— Việc này hơi khó đây. Nhưng ông đã thương con thì thê nào cũng xong. Bây giờ ông thách con một vật lây lệ, con nghe ra chưa ? Ông không thách con châu báu, tiền bạc, trâu bò, những thứ ấy con làm gì có, phải không ? Ông chỉ thách con một cây tre trăm đốt.

Cu Cậu chưa từng đem đốt một cây tre bao giờ,



vui vẻ nhận lời ngay :

— Con xin đi chặt cây tre trăm đột về nộp ông.

Ông trưởng giả hơi tỏ vẻ thương hại :

— Giồng tre trăm đột nghe như hiem lắm đây, con phải vào giữa rừng sâu mới kiếm được.

Cu Cậu quả quyết:

— Thưa ông, đã có thì thê nào con cũng kiếm bằng được, ông cứ yên lòng. Con xin vào rừng đây.

Cu Cậu thôi còm nắm một nắm thực to rồi vác con dao phạt bờ hập tập ra đi.

* * *

Mặt trời lên đã cao, Cu Cậu mới tới rừng tre. Anh ta ngồi nghỉ ở chỗ có bóng rợp, giờ còm nắm với muối vừng ra ăn cho đỡ đói. Vừa ăn anh ta vừa để ý nhăm nhăm đếm những cây tre cao ở chung quanh. Không cây nào quá bốn mươi đột. Anh ta nghĩ thầm : « Ta đi sâu vào phía trong thì thê nào chả gặp một cây tre trăm đột ! »

Cu Cậu đi từ giờ Thìn cho tới giờ Mùi, mới gặp được một cây tre thực già, gốc to ngoài hai chét tay, mà cao, cao quá, cao đến nỗi anh ta ngừng mắt nhìn lên không trông thấy ngọn.

Anh ta liền hạ nó xuống, róc đẻo hết những cành lá rườm rà, trong lòng mừng thầm rằng thê nào nó cũng có đủ một trăm đột.

Nhưng đêm đi đêm lại ba bốn lượt, anh ta vẫn chỉ

lời sồ con năm mươi năm. Anh ta chán nản ngờ vực, thất vọng, ngồi ôm mặt khóc hu hu.

Bỗng anh ta thấy một bàn tay mát rượi dịu dàng đặt lên vai. Vả giật mình kinh ngạc thấy đứng bên mình một ông cụ râu tóc bạc phơ, tay cầm phe phẩy cái quạt chú, chân đi đôi guốc làm bằng gộc trúc già. Đó là một ông tiên hiện lên vì nghe thấy tiếng khóc của Cu Cậy. Ông tiên hỏi :

— Tại sao con khóc ?

Cu Cậy liền đem câu chuyện riêng ra kể đầu đuôi cho ông nghe, rồi nức nở nói tiếp :

— Con đã tìm kiếm mãi, không thấy cây tre nào vừa cao, vừa to bằng cây tre này, thế mà con chỉ đem được năm mươi năm đốt, vậy con chắc khó lòng có một cây tre trăm đốt.

Ông tiên mỉm cười bảo :

— Con cứ chặt đủ một trăm đốt tre đem về đây cho ông.

Cu Cậy vâng lời làm theo và chỉ một lát đem về đủ một trăm đốt tre.

— Bây giờ con chắp trăm đốt tre lại với nhau, rồi đọc ba lần câu thần chú : « khắc nhập ». Dứt lời, ông tiên biến mất.

Cu Cậy chắp trăm đoạn tre lại với nhau, rồi ba lần đọc « khắc nhập ! khắc nhập ! khắc nhập ! » Tức thì những đoạn tre gắn liền lại nhau mà thành một cây tre trăm đốt.

Cu Cậy mừng quýnh cúi xuống vác cây tre lên vai

để đem về dâng ông trưởng già, nhưng cây tre dài quá vướng vấp cành, rễ trong rừng anh không sao mang ra nổi. Cu Cậu lại ngồi ôm mặt khóc hu hu, và ông tiên lại hiện lên hỏi :

— Tại sao con khóc ?

Cu Cậu lau nước mắt, đáp :

— Thưa ông, dài quá con không mang ra được.

— Con hãy đọc ba lần câu « khắc xuất, khắc xuất, khắc xuất ! »

Quả nhiên cây tre lại rời ra từng đoạn như trước.

Cu Cậu sung sướng, vội xụp xuống lạy ông tiên, nhưng ông đã biến mất rồi. Anh ta liền chẻ lạt bó trăm đốt tre lại rồi đội về nhà ông trưởng già.



Tới nơi, Cu Cậu thấy trên nhà tập nập những người. Họ đang cùng nhau ăn uống linh đình, cười nói vui vẻ, vì hôm ấy chính là ngày cưới cô Rôt : họ nhà trai đến đón dâu.

Buổi sáng, ông trưởng già đánh lừa bảo Cu Cậu đi kiếm cây tre trăm đốt là cốt sai anh ta đi xa, đi thực xa để anh ta khỏi làm ngăn trở việc hôn nhân của con gái. Ông thừa biết cô á với Cu Cậu quen luyên nhau, nhưng khi nào ông lại thêm gá con cho thẳng ở, dù thẳng ở ấy đã giúp nhà ông có thêm thóc đụn, của kho.

Ông vẫn tưởng anh lực điền ngày đại chưa kiếm

được cây tre trăm đốt, — mà kiêu sao được ? — thì chưa dám mò về, sợ ông giận không gả cô Rôt cho nữa. Ông sẽ có đủ thời giờ đưa dâu về nhà chồng, một nhà giàu có gấp hai nhà ông. Vài hôm nữa, khi nào Cu Cậu hai bàn tay không trở về, ông sẽ tìm cơ nói thoái thác hoặc mắng át mấy câu là xong chuyện. Ông có ngờ đâu, giữa lúc hai họ đang chèn chèn tung bừng, anh ta lại dẫn xác đến như thế kia.

Vừa thấy Cu Cậu vào tới sân, trên đầu đội bó tre nặng, ông trưởng giả vội chạy ra hỏi :

— Cây tre trăm đốt đâu ?

Cu Cậu đặt bó tre xuống đất, đáp :

— Thưa ông, đây.

Ông trưởng giả mắng :

— Đồ khôn nạn ! tao thách cưới một cây tre trăm đốt, chứ tao có bảo mày đi chặt một trăm đoạn tre đâu ?

Cu Cậu tươi cười :

— Ông cứ để mặc con.

Rồi anh ta lúi húi xếp trăm đoạn tre dang dang từ đầu sân đến cuối sân. Hai họ thấy vậy kéo ùa cả ra xem, kẻ cười, người chê lao sao.

Liền nhìn thấy họ mặc toàn quần áo mới, đẹp, Cu Cậu ngờ vực hỏi :

— Các ông các bà đến làm gì đông thế ?

Một người bên họ nhà trai vô tình đáp :

— Hôm nay cưới cô con gái ông chú anh, mà anh

không biết sao ?

Cu Cậu ngờ ngác :

— Cưới cô Rôt ?

Họ lại tro một người nói tiếp :

— Chú rẻ kia kia.

Cu Cậu cắ m tức toan bỏ đi ngay. Nhưng thấy ông trưởng giá buông lời trách móc và cúi xuống toan nhắ c một đoạn tre của mình, anh ta liền thét :

— Khắc nhập ! khắc nhập ! khắc nhập !

Tức thì cả ông trưởng giá lẫn một trăm đoạn tre dính lại nhau và nằm song song dưới đất. Ông ta kêu trời ắt đchỏi dậy, nhưng vẫn ôm chặt lấy cây tre ngắ t ngưỡng dựng đứng giữa sân. Xưa nay thực chưa ai từng trông thấy một cây tre cao đến thế : cao chót vót chọc thủng đám mây vàng.

Nghe tiếng cầu cứu, ông thông gia chạy lại để lời ông trưởng giá ra. Cu Cậu thấy phép mầu nhiệm, khoái trá đọc luôn mồm :

— Khắc nhập ! Khắc nhập ! Khắc nhập !

Thế là cây tre trăm đột lại có một người thứ hai đứng ôm cho thêm vững. Rồi đến lượt chú rẻ vào cứu cha, rồi lần lần hai họ nhập bọn, xúm xít chung quanh và dờ dă n như đám rẻ tre già.

Chỉ một mình cô Rôt đứng ngoài vừa khóc vừa nói :

— Ai bảo thấy lật lọng !

Cô van xin anh lực điền :

— Anh Cậu ơi, anh tha cho thấy tôi, chắ tội nghiệp.

Nề lời cô Rôt, Cu Cậu đọc liên :



— Khắc xuất ! Khắc xuất ! Khắc xuất !

Trăm đốt tre và đôi bên hai họ lại rời nhau ra. Cu Cậu cười reo :

— Đã biết tay Cậu chưa ?

Ông thông gia cùng con trai và họ hàng sợ phép lạ bỏ ra về thẳng.

Còn ông trưởng giả thì phải giữ lời hứa gả cô Rôt cho Cu Cậu.

Cu Cậu thích chí nghêu ngao hát :

— *Đã hứa, phải gả cho ta,
Tuy là đưa ở nhưng mà có công.*

Câu ấy thành câu ca dao.

AI MUA HÀNH TÔI

Ngày xưa có ba anh em nhà kia nghèo quá, nghèo đến nỗi bỏ chết, không góp đủ tiền mua nổi một chiếc áo quan gỗ tạp.

Ba anh em phải bỏ di-hải bỏ vào trong một cái chiếu cũ rồi chờ tới khuya mới dám đốt đuốc vác mai, khiêngb ô ra đồng, vì chôn ban ngày ban mặt sợ làng xóm trông thấy người ta cười.

Tha-ma thì xa, mà ba anh em thì cùng đôi còm, gầy còm, ốm yếu nên đi được một quãng lại phải đặt bỏ xuống để thở.

Một lát sau, anh Cả khiêng đằng đầu vui mừng báo anh Hai, anh Ba :

— Thấy linh thiêng quá, hai chú ạ, thấy thấy chúng ta yêu đuôi, nên nhẹ bỗng hẳn đi, tôi tưởng như khiêng chiếu không thôi, hai chú ạ.

Anh Hai khiêng đằng chân cũng cười, nói :

— Ờ nhỉ, như không có gì nữa ấy, bác ạ.

Còn người em út cầm đuốc thì chẳng nói gì, cứ việc nhả nha rọi đường cho hai anh đi.

Kỳ thực thì không phải vì người chết linh thiêng mà chỉ vì cái cây đã rơi tụt xuống đất từ lúc nào, nhưng hai người khiêng một nhọc quá nên chẳng biết gì cả.

Thê rồi ba anh em đi đến tha-ma, đào huyết chôn bỏ, nghĩa là chôn cái chiêu không có xác bỏ nằm trong.

Lúc trở về, một cơn gió mạnh làm tắt mất đuốc. Nhưng không sao, đường trong làng ba anh em đã thuộc lắm, lần mò mà đi cũng được. Bỗng người em út vấp phải một vật rắn rắn, bèn cúi xuống sờ soạng, rồi kêu to báo hai anh :

— Cái cây ma, hai anh ạ. Lạnh quá đi mất thôi.

Hai anh cùng cúi xuống sờ :

— Ừ, cái cây ma thực !

Giá đuốc không tắt thì ba người đã nhận thấy cái cây ma ấy chính là bộ mình.

Anh Cả ngậm ngùi báo hai em :

— Chả biết ai mà lại chết đường chết xá thế này nhỉ !

Anh Hai cũng buồn rầu nói :

— Chắc người ta ngộ gió, xa cửa xa nhà nên mới chết bỏ xác ở giữa đường như thế này.

Anh ba bàn :

— Thương hại quá nhỉ ! Hay anh em ta chôn làm



phúc.

— Phải đây ! Chôn làm phúc.

Tức thì ba anh em xúm lại khiêng cái tử thi, rồi chôn vùi ở một cái gò nhỏ bên đường.

Chiều hôm sau, ba anh em ra đồng viêng mộ thầy mà bỏ vẫn dẹt dẹt, còn má bên đường của ai không biết thì mỗi xông đùn lên cao ụ. Ba người cũng không ngờ rằng đó là má mình chôn làm phúc tội hôm trước, vì đêm khuya không đèn không đóm, chôn vội chôn vàng thì sáng ra còn nhớ chỗ nào vào chỗ nào nữa...

Đêm hôm ấy, anh Cả thấy một con rồng vàng về báo mộng rằng :

« Ông Cả ơi, ông để nhằm má bỏ ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi có bao nhiêu vàng bạc xin biếu ông tuốt, để đền ơn ông. »

Sáng dậy, anh Cả thấy gian nhà chật hẹp của mình đầy ních những thoi vàng, thoi bạc sáng nhoáng. Anh ta vội cắt ráo cả đi một nơi kín, rồi sầm sầm ra đồng chạy má bỏ nhích sang một bên. Anh không bàn với hai em, sợ chúng hỏi vặn vì có gì mộ cha vừa yên đã chạy ngay như thế. Giâu diêm không xong, mà nói thực thì lại phải chia vàng bạc với hai em, rất là không nên.

Nhưng đêm hôm sau, con rồng vàng lại về báo mộng cho anh Hai, vì thực ra anh Cả đã chạy má bỏ đâu, anh chỉ mới chôn lại cái chiêu mà anh tưởng có

gói thầy bồ mình. Con rồng vàng về báo mộng rằng :

« Ông Hai ơi, ông để nhằm má bồ ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi hết cả vàng bạc rồi, chỉ còn kim cương, châu báu thôi, tôi xin biếu ông tuốt để đền ơn ông.»

Sáng sớm anh Hai mở bừng mắt nhìn ra thấy chói lòa, vì gian nhà chật hẹp, tối tăm của anh có đầy ánh hào quang rực rỡ tung bừng của kim cương, châu báu. Anh ta vội cất ráo cả đi một nơi thật kín, rồi hấp tấp chạy ra đông đảo phất má bồ lên, chôn xịch cái chiều sang một bên, vì cũng như anh Cá, anh ta tưởng cái chiều ấy có gói thi thể bồ mình ở trong.

Xong xuôi, anh ta trở về nhà, hí hửng mừng thầm định bụng sẽ bán kim cương châu báu đi để tậu ruộng thực nhiều, dựng nhà thực đẹp, thực to.

Đến lượt anh Ba thấy con rồng vàng về báo mộng vì má chưa chạy, thì hàm nó còn đau. Nó báo mộng rằng :

« Ông Ba ơi, ông để nhằm má bồ ông vào chính giữa hàm tôi, làm tôi đau lắm không chịu được. Tôi van ông, ông chạy đi nơi khác cho. Tôi hết cả vàng bạc, kim cương, châu báu rồi, chỉ còn mỗi một lọ nước này tôi xin biếu, để đền ơn ông. Nước trong lọ quý lắm đây, sau này ông sẽ dùng được nhiều việc rất lạ. »

Sáng dậy, anh Ba không thấy gian nhà chật hẹp, tối tăm của mình đầy ních những thoi vàng thoi bạc

sáng nhoáng, hay rực rỡ từng bừng ánh kim cương châu báu. Anh ta chỉ thấy ở giữa nhà có một cái lọ sành đóng nút. Bèn đèn mở nút ghé mũi ngửi, thì, giờ! mùi thơm sức nức xông ra khắp nhà, lại văng vẳng trong mùi thơm có tiếng đàn, tiếng địch véo von, réo rắt. Anh ta đẩy vùi nút lại, tức thì tiếng âm nhạc ngừng bật.

Anh Ba mím cười lắm bả :

— Nước quái gì mà lại biết đàn hát thế này ! Hãy cất đi đã, vì con rồng vàng nó bảo sau này dùng được nhiều việc.

Anh ta bèn đặt lọ nước vào cái quang, treo lên xà nhà rất là cẩn thận. Rồi nhớ đến lời con rồng vàng nhờ giúp, anh ta vác mai đèn bái tha ma để chạy nhích má bồ ra khỏi hàm nó, chẳng nó kêu đau, tội nghiệp !

Nhưng cũng như hai anh trước, anh Ba chỉ chôn lại cái chiều, còn má bồ thì vẫn táng ở hàm con rồng vàng như cũ.

Trong khi anh Ba đi chạy mộ cho cha, thì chị Ba ở ngoài về, trông thấy cái lọ treo lủng lẳng trên xà nhà. Chị ta bật cười nói một mình :

— Lắm cảm quá đi mất thôi ! Chẳng biết lọ gì mà nó treo lên đây thế này ?

Bèn lấy xuống mở nút, rồi chẳng buồn ghé mũi ngửi, chẳng kịp lưu ý đến tiếng đàn tiếng địch bay ra, chị ta thọc ngay cánh tay vào khoảng. Bỗng chị ta rút vùi ra nguyên rúa :



— Rõ nồm ở đâu á ! Tưởng có gì lạ, té ra đứng
rất nước mưa là nước mưa, mà lạnh chết đi được !

Nhưng chị Ba kinh ngạc nhìn bàn tay cổ tay trắng
muột như mới lột da :

— Ô, nước gì mà quý thế này !

Chị ta vui sướng quá, bê tập lọ nước ra sau nhà,
rồi tắm gội kỳ cọ từ đầu đến chân. Tức thì chị ta trở
nên một nàng tiên lộng lẫy, da trắng như ngà, tóc óng
như mây, mắt phượng mày ngài, chân tay nhỏ nhắn
xinh xéo.

Liên đây có một luống hành. Những cây hành được
nước tắm ở mình chị Ba cháy vào gốc; nhón vọt
ngay lên, lá dài bằng cái đòn gánh, củ to bằng cái
bình vôi.

Anh Ba ở tha ma về thấy mất lọ nước quý, lại nghe
có tiếng bì bõm ở sau nhà, liền chạy ra xem. Lúc ấy,
chị Ba vừa dốc cạn lọ nước. Anh Ba toan mắng vợ
nhưng nhìn thấy vợ xinh đẹp quá, anh ta lại thôi.

Từ đây, anh ta chỉ suốt ngày ngồi ngắm nghía vợ
chẳng thiết đi làm ruộng, làm nương để kiếm ăn nữa.
Vợ trách móc mãi anh ta mới chịu vác cuốc, vác cây
ra đồng. Nhưng chộc chộc anh ta lại quay về nhà
ngắm vợ, chẳng làm nên khoai nên ngô gì cả.

Vợ giận, vợ khóc. Anh ta đâm hoảng, bèn nghĩ ra
một cách : anh ta lấy một cái mo cau trát vôi thực
trắng, thực mịn rồi vẽ dung nhan vợ lên trên. Khi ra
đồng làm lụng, anh ta cầm cái mo cau ở bên cạnh để
mà ngắm nghía ảnh vợ cho đỡ nhớ.

Qua một tháng, vợ mỗi ngày một đẹp thêm, mà cây hành cũng mỗi ngày một lớn hơn. Vợ với hành, anh ta cho là cái khoái nhất trên đời.

Một hôm, anh ta đương trồng ngô, thấy một con quạ cứ sán lẫn đèn bới, để nhặt những hạt anh ta vừa vùi. Anh ta tức mình quá cầm viên gạch lia trúng chân quạ. Nó đau quá, kêu âm lên và bay đi mất. Anh Ba đắc trí cười ha hả. Nhưng chỉ lát sau, con quạ trở lại liền, bay sà xuống cướp lấy cái mo của anh Ba : Nó đã lập tâm trả thù anh.

Mà nó trả thù được thực. Nó bay tít đèn kinh đô, liệng hai, ba vòng trên cung điện nhà vua, rồi chờ khi vua ra sân rồng, nó bỏ rơi cái mo cau xuống. Vua nhặt lên xem thấy có họa dung nhan một người đàn bà cực kỳ xinh đẹp, thì lấy làm kinh ngạc, tâm tắc khen thâm : « Quái ! Sao lại có người đẹp đèn thê này ! »

Vua bèn hạ lệnh cho đòi thợ truyền thần vào cung để vẽ lại hình người đàn bà đẹp lên trên một trăm cái mo cau khác, rồi giao cho một trăm sứ giả mang theo đi khắp trong nước để tìm cho bằng được người ấy rước về làm cung phi mới nghe.

Chẳng bao lâu sứ giả hỏi thăm lần được đến nhà anh Ba và bắt nghiến chị Ba đem về dâng vua. Vua sung sướng, cất ngay chị Ba lên chức Tây cung hoàng hậu, rồi ban yến tiệc cho bá quan văn võ suốt mấy ngày đêm.

Trong khi ấy thì ở gian lều chật hẹp, tối tăm, anh Ba

nhớ vợ đẹp ngồi khóc y ý, chẳng thiết gì đến công việc đồng áng nữa. Trông thấy những cây hành lá dài bằng đòn gánh, củ to bằng bình vôi, anh ta càng khóc to, và anh ta nghĩ thầm : « Đem bán quách đi thôi, chứ để luồng hành lại, mình chỉ tổ nhớ đến vợ ! »

Anh ta bèn xếp một gánh nặng trĩu tuy mỗi bên quang chỉ có năm củ hành thôi, rồi quảy đi rao bán :

« Dọc bằng đòn gánh

« Củ bằng bình vôi.

« Ai mua hành tôi

« Thời thương tôi với ! »

Rao mãi chẳng có ai mua, vì người thường ai dám dùng thứ hành ma hành quái ấy, anh ta bèn gánh đến kinh đô để bán.

Bây giờ vợ anh ta đang buồn ở trong cung. Tuy đã lên làm Tây-cung hoàng-hậu mà chị ta vẫn thương nhớ chồng cũ chẳng sao khuây khỏa được. Hôm mới bị bắt, chị ta gào khóc thảm thiết. Vua phải dỗ mãi chị ta mới nín. Nhưng từ đây, chị ta như ngây như dại, như câm như điếc, và cả ngày chẳng buồn hé môi, dù chỉ để mím một nụ cười.

Vua thấy thế thì lấy làm khổ tâm lắm, vì ngài chỉ muốn được ngắm cái cười nghiêng thành nghiêng nước của Tây-cung hoàng-hậu. Ngài đã sai xứ giả đi khắp trong nước bắt hết các vai hề có tiếng về làm trò để Tây-cung hoàng-hậu xem. Nhưng Tây-cung hoàng hậu vẫn chẳng cười. Ngài bèn xuống chiêu truyền rằng :



« Trong bản dân thiên hạ, bất cứ người nào, hễ làm cho Tây-cung hoàng-hậu cười một cái thì tức khắc được cất lên chức thượng-thư. »

Ngày hôm sau, ở khắp các nơi, từ thành thị cho chí thôn quê, người ta kéo về kinh đô như nước chảy để chanh dành chức thượng thư. Vì không cần học rộng tài cao, sỏi kinh nâu sử, chỉ cốt làm hề khéo léo là được nháy lên ngôi ghế thượng thư ngay, thì ai mà không háo hức. Nghe đâu trong bọn có cả mấy ông trưởng giả giàu xụ gánh tiền nghìn bạc vạn về kinh để toan chạy chọt, vì họ tưởng chỉ đút lót quan thái giám trình Tây cung hoàng hậu cười cho một cái là mình thượng thư liền.

Song không những Tây cung hoàng hậu vẫn không chịu cười mà nghe bọn kia làm trò hề, ngài lại càng bức mình thêm.

Giữa lúc ấy, ở ngoài phố lạnh lạnh có tiếng rao :

« Dọc bằng đòn gánh,

« Cú bằng bình vôi,

« Ai mua hành tôi,

« Thớt thương tôi với. »

Nhận được tiếng chông, chị vợ sung sướng phá lên cười. Vua cùng văn võ bá quan đều kinh ngạc, bọn người đến dự thi trò hề đều thất vọng, vì thấy khi mình nhăn mặt chun mũi, khoa chân múa tay, hoàng hậu vẫn không nhách mép, thế mà đến lúc mình không làm gì cả thì tự nhiên ngài lại bật lên cười.

Vua truyền cho quân lính ra xem ai rao. Tức thì quân lính lôi anh Ba với gánh hành của anh ta vào. Vua mới bảo anh ta rằng :

— Trẫm tôn biết bao công của mà vẫn không làm cho hoàng hậu cười được, nay ngươi chỉ rao có mỗi một câu đủ khiến cho hoàng hậu cười rất to rất vui. Vậy ngươi có phép gì lạ thế, tâu ngay với trẫm, rồi trẫm ban thưởng cho.

Anh Ba đặt gánh tâu bày :

— Bẩm đức vua, con cũng không biết tại sao bà hoàng hậu nghe con rao lại cười như thế.

Vua phán :

— Vậy ngươi thử rao lại xem nào.

Anh Ba vâng lời đặt gánh lên vai rao to :

« Dọc bằng đòn gánh.

« Củ bằng bình vôi.

« Ai mua hành tôi.

« Thời thương tôi với. »

Tức thì vợ anh ta lại cười, cười chảy cả nước mắt nước mũi ra. Và chị chàng chỉ trông thấy mặt chồng cũng đủ vui sướng cười ngất rồi, có cần gì phải chồng rao mới cười. Nhưng vua lại cứ tưởng những củ hành to tướng kia có phép lạ, bèn bảo anh hàng hành :

— Trẫm thử thay đổi quần áo với ngươi xem.

Rồi vua cởi áo triều, cởi xiêm rông, tháo mũ vàng đưa cho anh Ba mặc, và truyền anh Ba lên ngồi trên ngai cùng với Tây cung hoàng hậu, còn mình thì mặc

bộ quần áo nâu của anh ta vào người, quấy gánh hành của anh ta lên vai rồi rao lớn :

« Dọc bằng đòn gánh.

« Cù bằng bình vôi.

« «Ai mua hành tôi.

« Thời thương tôi với. »

Anh hàng hành nghe rao liền quát :

— Tên nào dám hỗn hào gánh hành vào bán trong cung điện nhà vua. Quân lính đâu, đem chặt cổ nó cho ta.

Tiếng giã ran, quân lính kéo ồ vào điệu anh hàng hành giả hiệu đem chém ngay trước sân rồng không cho kịp phân giải.

Thê là anh Ba lên làm vua, mà vợ anh ta thì làm hoàng hậu.

H È T

GIÁ 0\$10

SÁCH HỒNG

ĐÃ XUẤT BẢN :

- Số 4 : Hai thử khôn của *Thế Lữ*
— 5 : Quyền sách ước của *Khái Hưng*
— 6 : Hai chị em của *Thiện Sĩ*
— 7 : Lên cung trăng của *Hoàng Đạo*
— 8 : Cóc tía của *Khái Hưng*
— 9 : Cái ấm đất của *Khái Hưng*
— 10 : Lan và Huệ của *Hoàng Đạo*
— 11 : Rô-bin-Sơn (cuốn I) của *Thế Lữ*
— 12 : Hạt ngọc của *Thạch Lam*
— 13 : Rô-bin-Sơn (cuốn II) của *Thế Lữ*
— 14 : Lên chùa của *Thiện Sĩ*
— 15 : Con chim gi sừng của *Hoàng Đạo*
— 16 : Thế giới tí hon của *Khái Hưng*
— 17 : Rô-bin-sơn (cuốn III) của *Thế Lữ*
— 18 : Sơn tinh của *Hoàng Đạo*
— 19 : Cây tre trăm đốt của *Khái Hưng*

ĐƯƠNG IN :

Cắm trại của *Khái Hưng*

NHÀ XUẤT BẢN « ĐỜI NAY »

Imp. Ngày-Nay, Hanoi